TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH BA
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hanh phúc.

*Bản án số : **38** /2018/HSST*
Ngày 12/10/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BA, TỈNH PHÚ THỌ
Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà* : **Bà Trần Thị Lệ Thanh**
- *Các hội thẩm nhân dân :*

1. Ông Kiều Công Ích;

2. Bà Vương Thị Thu.

- *Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà* : **Bà Vi Thị Năm** - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Thanh Ba .
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba tham gia phiên toà:* **Ông Đỗ Anh Tú -** Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 10 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba - tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2018/HSST ngày 24/8/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2018/QĐXXST-HS ngày 28/9/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc S - Sinh ngày: 10/10/1973. Giới tính: Nam;
Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do
Nơi ĐKHKTT và chỗ ở : Khu 9, thị trấn T, huyện T, tỉnh P.
Bố: Nguyễn Tuấn L, sinh năm 1948,
Mẹ: Nguyễn Thị V, sinh năm 1948,
Vợ: Đỗ Bích T, sinh năm 1977,
Con: Có 01 con, sinh năm 2000,
Tiền án: Bản án số 23 ngày 18.6.2014, Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba xử phạt 36 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong án ngày 26/01/2017.
Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14.4.2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. Hôm nay có mặt tại phiên toà .

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn T sinh năm 1992

Trú tại: Khu 3 xã Y, huyện T, tỉnh P. (vắng mặt).

NHẬN THẤY

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Hồi 11h10’ ngày 04/4/2018, tại khu 11, thị trấn T, huyện T, tỉnh P, tổ công tác của Công an huyện Thanh Ba tiến hành kiểm tra và lập biên bản vi phạm hành chính về lĩnh vực an ninh trật tự đối với Nguyễn Quốc S, sinh năm 1973, trú tại khu 9, thị trấn T, huyện T, tỉnh P về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 gói nhỏ bằng giấy mặt ngoài màu trắng có in chữ, số màu đen, mặt trong màu trắng, bên trong có chứa chất bột, cục màu trắng (Nghi là chất ma túy Heroine) .

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL vỏ nhựa màu xanh - đen, số IMEI1: 301014167032793, tình trạng đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 0986541xxx.

- Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 56.000đ.

Nguyễn Quốc S khai nhận chất bột, cục màu trắng chứa trong gói nhỏ có đặc điểm nêu trên là ma túy Heroine mà S tàng trữ mục đích để sử dụng cho bản thân và để bán kiếm lợi nhuận nếu có người hỏi mua nhưng chưa kịp bán và sử dụng thì bị Công an huyện Thanh Ba kiểm tra nên đã tự giác giao nộp.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Ba ra Lệnh khám xét khẩn cấp đối với nơi ở, đồ vật của Nguyễn Quốc S tại khu 9, thị trấn T, huyện T, tỉnh P. Kết quả khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Ba ra Quyết định trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ giám định vật chứng thu giữ của Nguyễn Quốc S. Tại Kết luận giám định số 387/KLGĐ ngày 06/4/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

- “Mẫu chất bột, cục màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,128 gam, loại Heroine”.

** Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự 20, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.*

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Quốc S khai nhận đã 01 lần bán trái phép một gói ma túy Heroine cho Nguyễn Văn T, sinh năm 1992, trú tại khu 3, xã Y, huyện T, tỉnh P. Cụ thể: Khoảng hơn 10 giờ 00’ ngày 03/4/2018, khi S đang ở nhà thì thấy T gọi điện thoại từ số 01674411xxx của T đến số điện thoại 0986541xxx của S hỏi “Anh có hàng không, để cho em cái hai trăm”. S hiểu ý của T là có ma túy không, nếu có thì bán cho T một gói

giá 200.000đ. Sẵn có ma túy trong người, S nói "có", sau đó cả hai hẹn gặp nhau tại nhà của T. Tại đây T đưa cho S 200.000đ và S đưa cho T 01 gói Heroin, sau đó S đi về nhà.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ và số ma túy có để bán cho Nguyễn Văn T, S khai nhận là do S mua được của một người đàn ông khoảng 35 tuổi, cao khoảng 1,65m da trắng, tóc cắt ngắn bình thường diễn ra khoảng 09 giờ 00' ngày 03/4/2018 tại khu vực ngã ba chợ T, huyện P, tỉnh P với giá 200.000đ. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Ba đã tổ chức xác minh nhưng chưa làm rõ được nhân thân, lai lịch của người đàn ông nêu trên.

Đối với số tiền 56.000đ thu được của S, bị cáo khai đó là tiền còn lại từ số tiền đã bán ma túy cho T.

Quá trình đối chất giữa Nguyễn Quốc S với Nguyễn Văn T, các đối tượng đều thừa nhận hành vi mua và bán ma túy như đã nêu trên.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 bì niêm phong số 387/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ trong có chứa **0,103** gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau khi đã giám định và toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL vỏ nhựa màu xanh - đen, số IMEI1: 301014167032793, tình trạng đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 0986541xxx.

- Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 56.000đ;

Được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Ba chờ xử lý.

Đối với Nguyễn Văn T đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện Thanh Ba đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với người bán ma túy cho S ngày 03/4/2018 tại khu vực ngã ba chợ T, huyện P, tỉnh P, Cơ quan CSĐT chưa làm rõ được nhân thân, lý lịch nên tách riêng hồ sơ, tiếp tục điều tra khi nào làm rõ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 41/CT-VKSTB ngày 23/8/2018 của VKSND huyện Thanh Ba đã truy tố Nguyễn Quốc S về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" căn cứ điểm b khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự .

Tại phiên toà hôm nay Nguyễn Quốc S đã thành khẩn khai nhận hành vi: Ngày 03/4/2018 S đã bán ma túy cho Nguyễn Văn T một gói ma túy thu về 200.000 đồng; Ngày 04/4/2018 S có hành vi tàng trữ 0,128gam heroin với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Bị cáo không có lời tranh luận, bào chữa nào khác.

Đại diện viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt Nguyễn Quốc S từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng Điều 47,48 Bộ luật hình sự; khoản 2,3 Điều

106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu của Nguyễn Quốc S 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL để bán xung quỹ nhà nước; Truy thu của Nguyễn Quốc S số tiền 144.000đ để xung quỹ Nhà nước. Tịch thu của Nguyễn Quốc S số tiền 56.000đ để xung quỹ nhà nước. Tịch thu để tiêu hủy 01 bì niêm phong 387/KLGĐ, ngày 06/4/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ. Áp dụng khoản 1,2 điều 135, khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo S phải chịu án phí theo quy định.

XÉT THẤY

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau;

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Quốc S tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người liên quan và vật chứng thu được của vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Quốc S phạm tội "**Mua bán trái phép chất ma túy**", tội phạm và hình phạt được qui định tại điểm b khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều 251 BLHS quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma tuý, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:...

b) Phạm tội 02 lần trở lên"

Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Ma túy là căn nguyên của nhiều tệ nạn xã hội, phá hoại hạnh phúc gia đình, làm gia tăng tình hình mất trật tự an toàn xã hội. Khi thực hiện hành mua bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn T bị cáo hoàn toàn ý thức được hành vi đó là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi đó của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý, sử dụng các chất ma tuý của Nhà nước. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôn nay bị cáo đã thừa nhận do bị nghiện ma túy nên S đã tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, ngày 03/4/2018 đã bán ma túy cho Nguyễn Văn T một lần thu được 200.000đ và tàng trữ 0,128g heroin với mục đích để bán cho các đối tượng nghiện khác. Như vậy, có đủ cơ sở và căn cứ pháp lý để kết luận bị cáo đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó vụ án cần phải được đưa ra xét xử kịp thời nhằm giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Xét về nhân thân bị cáo thì thấy: Bị cáo là người đã thành niên, có sức khỏe nhưng không chịu lao động. Bị cáo không có tiền sự nhưng đã có một tiền án về hành vi " trộm cắp tài sản", bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba xử phạt 36 tháng tù; Sau khi cải tạo về không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố mẹ bị cáo là người có công được Nhà nước tặng thưởng huân chương do đó bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có 01 tiền án nên phải chịu 01 tình tiết tăng nặng theo điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân thủ pháp luật, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới và còn nhằm giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ đã nêu, Hội đồng xét xử đã cân nhắc thấy rằng cần thiết phải xử phạt tù, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, có như vậy mới đủ tác dụng để giáo dục cải tạo bị cáo trở thành một công dân tốt.

Về hình phạt bổ sung : Khoản 5 điều 251 BLHS qui định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".* Song xét thấy bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về vật chứng của vụ án:

- 01 bì niêm phong số 387/KLGĐ, ngày 06/4/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ trong chứa 0,103 gam heroin là mẫu vật còn lại sau khi đã giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định cần tịch thu tiêu hủy.

- Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 chiếc điện thoại di động kèm sim của Nguyễn Quốc S là phương tiện để bị cáo và T liên lạc để mua bán ma túy, cần tịch thu bán xung quỹ nhà nước.

- Cần truy thu để xung quỹ Nhà nước số tiền bị cáo thu lời bất chính khi bán ma túy cho Nguyễn Văn T là 200.000đ.

- Số tiền 56.000đ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thu giữ của Nguyễn Quốc S không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với người đàn ông S không quen biết tại khu vực ngã ba chợ T, huyện P đã bán trái phép chất ma túy cho S. Cơ quan điều tra chưa xác định được, do vậy Cơ quan

điều tra tách riêng hành vi của người đó, tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý sau là phù hợp.

Trong vụ án này đối với Nguyễn Văn T là người đã mua ma túy của S để sử dụng cho bản thân, do không xác định được định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự; Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T là phù hợp.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo S phải nộp theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên :

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm b khoản 2 điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điểm h khoản 1 điều 52; Điều 47, 48 Bộ luật hình sự; khoản 1,2 Điều 106, khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quốc S phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt: **Nguyễn Quốc S 07 (bẩy) năm 6 (sáu) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 14/4/2018. Miễn áp dụng hình phạt bổ xung.

Về vật chứng:

- Tịch thu để tiêu hủy 01 bì niêm phong số 387/KLGĐ, ngày 06/4/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ trong có 0,103 gam heroin là mẫu vật còn lại sau khi đã giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

- Tịch thu để bán xung quỹ nhà nước của Nguyễn Quốc S 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ nhựa màu xanh đen, lắp sim số: 0986541xxx .

- Truy thu để xung quỹ Nhà nước của Nguyễn Quốc S 144.000đ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- Tịch thu của Nguyễn Quốc S số tiền 56.000đ để xung quỹ Nhà nước .

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc Nguyễn Quốc S phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận :

- VKS huyện, tỉnh
- Thi hành án
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện, tỉnh
- Lưu hồ sơ, án văn
- Bị cáo
- UBND TT T.

Trần Thị Lệ Thanh